

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA VĂN HÓA DÂN TỘC THIỂU SỐ
====000=====

**CỘNG ĐỒNG NGƯỜI HMÔNG VỚI VIỆC
XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA Ở
HUYỆN VẮNG VIÊNG
(TỈNH VIÊN CHĂN)**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
CỬ NHÂN VĂN HÓA DÂN TỘC THIỂU SỐ, MÃ SỐ 608**

Sinh viên thực hiện : **PaoThao Chapear**

Hướng dẫn khoa học : **TS. Nguyễn Văn Cần**

Hà Nội 2009

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành bài khóa luận này, sinh viên đã nhận được sự giúp đỡ tận tình các thầy cô giáo, các cơ quan ban ngành huyện Văng Viêng và bạn bè cùng lớp.

Sinh viên xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới T.S. Nguyễn Văn Cần, giảng viên hướng dẫn đã nhiệt tình giúp đỡ chỉ bảo để khóa luận của sinh viên được hoàn thành.

Xin cảm ơn UBND huyện Văng Viêng, các cơ quan chính quyền địa phương, các đồng chí lãnh đạo và cộng đồng người Hmông ở huyện Văng Viêng đã tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình khảo sát thực tế.

Cũng nhân đây, sinh viên xin được bày tỏ lòng biết ơn các thầy cô giáo trong khoa Văn hóa Dân tộc thiểu số, trường Đại học Văn hóa Hà Nội và các bạn cùng khóa đã luôn giúp đỡ, động viên, khích lệ tôi trong suốt thời gian học và nghiên cứu.

Bài viết của sinh viên tuy đã cố gắng nhưng không thể tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong các thầy cô giáo và các bạn đóng góp ý kiến và bổ sung thêm để bài viết của sinh viên đầy đủ hơn. Một lần nữa, sinh viên xin chân thành cảm ơn!

Sinh viên: Pao Thao Chapear

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	2
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ HUYỆN VẮNG VIÊNG VÀ CỘNG ĐỒNG NGƯỜI HMÔNG Ở HUYỆN VẮNG VIÊNG - TỈNH VIÊNG CHĂN	7
1.1. Tổng quan về huyện Văng Viêng	7
1.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	7
1.1.2. Lịch sử hình thành.....	9
1.1.3. Dân cư và sự phân bố.....	9
1.1.4. Kinh tế - xã hội.....	10
1.1.5. Lĩnh vực văn hóa.....	11
1.2. Khái quát về cộng đồng người Hmông ở huyện Văng Viêng.....	14
1.2.1. Nguồn gốc lịch sử.....	14
1.2.2. Kinh tế - Xã hội truyền thống.....	15
1.2.3. Những đặc trưng văn hóa tiêu biểu	16
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CỘNG ĐỒNG NGƯỜI HMÔNG Ở HUYỆN VẮNG VIÊNG - TỈNH VIÊNG CHĂN	19
2.1. Thực trạng và thành tựu về chính trị, kinh tế, xã hội của huyện Văng Viêng.....	20
2.1.1. Kinh tế nông nghiệp.....	20
2.1.2. Đường giao thông, vận tải	21

2.1.3. Nước dùng, an toàn vệ sinh.....	22
2.1.4. Thương mại, dịch vụ.....	22
2.1.5. Chính trị.....	23
2.1.6. Giáo dục, ý tế.....	23
2.1.7. An ninh quốc phòng.....	24
2.2. Xây dựng nếp sống văn hóa	24
2.2.1. Tổ chức đám cưới.....	24
2.2.2. Lễ tang.....	25
2.2.3. Tín ngưỡng tôn giáo.....	25
2.2.4. Ăn uống.	26
2.2.5. Xây dựng quan hệ ứng xử văn hóa.....	26
2.2.6. Xây dựng gia đình văn hóa.....	26
2.2.7. Xây dựng làng văn hóa	27
2.3. Xây dựng thiết chế văn hóa.....	27
2.3.1 Nhà văn hóa	28
2.3.2 Câu lạc bộ.....	28
2.3.3 Xây dựng đội văn nghệ.....	28
2.3.4 Đội thể dục thể thao	29
2.3.5. Văn hóa nghe nhìn, văn hóa đọc.....	29
2.4 Xây dựng môi trường văn hóa.....	30
2.4.1 Môi trường xã hội.....	30
2.4.2 Môi trường tự nhiên.....	31
2.5 Đánh giá.....	31
2.5.1 Ưu điểm.....	31
2.5.2 Hạn chế.....	34

CHƯƠNG 3: PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CỘNG ĐỒNG NGƯỜI HMÔNG Ở HUYỆN VẮNG VIÊNG.....	39
3.1. Phương hướng	39
3.2. Nhiệm vụ	41
3.3. Giải pháp	41
Kiến nghị, đề xuất.....	52
Kết luận.....	55
Tài liệu tham khảo.....	57
Phục lục.....	60

MỞ ĐẦU

1. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI

Lào là một trong các quốc gia có nhiều cảnh quan thiên nhiên, nhiều thành phần tộc người và những nét bản sắc văn hóa độc đáo. Thời gian qua, Đảng và Nhà nước cùng toàn thể nhân dân đã bền gan anh dũng chiến đấu giành được thắng lợi cho đất nước, mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc. Đó là xây dựng con người mới, lối sống mới, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, Đảng và Nhà nước coi việc phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm và xây dựng văn hóa là nền tảng, động lực thúc đẩy kinh tế – xã hội.

Đất nước Lào đã và đang bước vào quá trình hội nhập và giao lưu với quốc tế trên nhiều lĩnh vực: Kinh tế, văn hóa, chính trị và xã hội. Nhờ phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường và mở rộng trao đổi hàng hóa với thế giới, nên đời sống kinh tế của đất nước ta đã từng bước phát triển, phong phú hơn. Nhưng kinh tế phát triển càng mạnh thì vấn đề giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của đất nước càng phải được chú trọng hơn. Một trong những nội dung xây dựng nền văn hóa Lào tiên tiến đậm đà, bản sắc dân tộc, nhân dân giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, đất nước xanh sạch đẹp và giữ vững trật tự, xã hội ổn định là ***xây dựng đời sống văn hóa***. Xây dựng đời sống văn hóa được xem là một cuộc vận động Cách mạng nhằm tổ chức mọi tầng lớp nhân dân có nếp sống văn hóa, gia đình văn hóa và làng văn hóa, phát huy những nét văn hóa độc đáo của các thành phần tộc người của đất nước.

Dưới ánh sáng các Nghị quyết của Đảng về việc thực hiện chủ trương, chính sách phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, nhất là xây dựng đời sống văn hóa vùng miền núi, những năm qua, huyện Văng Viêng đã tích cực triển khai các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở tại các phường, các cộng đồng dân cư nhưng chưa đạt được kết quả cao. Bởi vì cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội còn nhiều bất cập, khả năng chỉ đạo tổ chức chuyên môn nghiệp vụ của các cán bộ ban văn hóa huyện, làng còn nhiều hạn chế. Họ chỉ làm việc theo kinh nghiệm, thói quen chứ không có kiến thức khoa học cho các phương thức quản lý văn hóa để xây dựng đời sống văn hóa các cộng đồng dân cư.

Văng Viêng là một trung tâm hành chính, là trọng tâm phát triển kinh tế về nhiều mặt như: nông nghiệp, công nghiệp, thương mại và dịch vụ du lịch...của tỉnh Viêng Chăn. Nhưng, đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Kinh tế xã hội còn thuộc vào tình trạng thấp kém và mức hưởng thụ kinh tế, văn hóa của cộng đồng dân cư các tộc người còn cách biệt khá lớn. Vậy, để rút ngắn khoảng cách đó cần thiết phải ***xây dựng đời sống văn hóa*** các cộng đồng dân cư.

Xây dựng đời sống văn hóa là xây dựng cộng đồng dân cư có một cuộc sống ấm no, hạnh phúc, không ngừng nâng cao dân trí, tinh thần đoàn kết, hệ thống chính trị vững mạnh và giữ vững ổn định xã hội. Huyện Văng Viêng là khu vực miền núi có nhiều thành phần tộc người, đời sống khó khăn, mức hưởng thụ văn hóa thấp và kinh tế nông nghiệp tự cung tự cấp, đặc biệt đối với cộng đồng người Hmông. Từ những lý do trên, sinh viên chọn đề tài “***Cộng đồng người Hmông với việc xây dựng đời sống văn hóa ở huyện Văng Viêng - tỉnh Viêng Chăn***” làm khóa luận tốt nghiệp.

Sinh viên mong muốn khảo sát thực trạng đời sống văn hóa của cộng đồng người Hmông ở huyện Văng Viêng (Lào) hiện nay. Đồng thời, đóng góp ý kiến đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả của cuộc vận động này ở địa phương.

2. LỊCH SỬ NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

Xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở là một nhiệm vụ trọng tâm của Đảng và Nhà nước, là đề tài được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm. Đặc biệt là tác giả Khăm Phời Chăn Tha Xúc trong sách *“Khái quát nguồn gốc lịch sử của người Hmông ở Lào”* năm 2000, tác giả Tông Zơ Tho trong sách *“Xã hội truyền thống của người Hmông”* năm 1998, Nhia Cơ Yang *“Văn hóa của người Hmông ở Lào”* năm 2003, tác giả Nắp Phu Mi Vông, *“Luật tục cưới xin, ma chay của người Hmông”* năm 2001, tác giả Khăm Pheng, *“Tín ngưỡng tôn giáo của các tộc người phía Bắc Lào”* năm 2005 và... Ngoài ra, còn có các nhà nghiên cứu Việt Nam như: T.S. Hoàng Xuân Lương, *“Văn hóa người Hmông ở Nghệ An”* nhà (1998) PGS – PTS Hoàng Nam, *“Văn hóa Hmông ở Việt Nam”* (1996)... Nhiều sinh viên ngành Văn hóa Dân tộc, trường Đại học quốc gia Lào đã nghiên cứu làm khóa luận tốt nghiệp như *“Xây dựng gia đình văn hóa người Hmông ở huyện Long Xăn - tỉnh Viêng Chăn”* của Khăm Mi Xông, *“Xây dựng khu dân cư văn hóa ở huyện Ha Xíp Xông - tỉnh Viêng Chăn”* của Công Mua... Tuy nhiên, chưa có công trình nào nghiên cứu về xây dựng đời sống văn hóa của cộng đồng người Hmông ở huyện Văng Viêng. Cho nên, sinh viên chọn đề tài *“Cộng đồng người Hmông với việc xây dựng đời sống văn hóa ở huyện Văng Viêng”* nhằm nêu lên thực trạng xây dựng đời sống văn hóa của cộng đồng dân cư Hmông hiện nay.

3. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU

1) Nêu những khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa, xã hội huyện Văng Viêng.

2) Thực trạng việc xây dựng đời sống văn hóa của người Hmông ở huyện Văng Viêng hiện nay, những thuận lợi, khó khăn.

3) Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa cộng đồng người Hmông ở huyện Văng Viêng.

4. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU

- Đối tượng nghiên cứu của luận văn này là “Xây dựng đời sống văn hóa của cộng đồng người Hmông huyện Văng Viêng”.

- Phạm vi nghiên cứu: Do điều kiện có hạn nên đề tài chỉ tập trung nghiên cứu trong phạm vi “xây dựng đời sống văn hóa mới” với quy mô nhỏ hẹp của “cộng đồng người Hmông ở huyện Văng Viêng – tỉnh Viêng Chăn” từ năm 2005 đến nay.

5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đề tài được nghiên cứu dựa trên phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác-lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh để nhìn nhận, đánh giá thực trạng xây dựng đời sống văn hóa của cộng đồng người Hmông ở huyện Văng Viêng. Đồng thời, người viết còn sử dụng một số phương pháp như:

- Phương pháp điền dã dân tộc học để quan sát, ghi chép, phỏng vấn, chụp ảnh để phục vụ cho việc tìm hiểu về việc xây dựng đời sống văn hóa của cộng đồng người Hmông.

- Phương pháp xã hội học theo hướng điều tra chọn mẫu. Trong luận văn của mình, người viết đã tiến hành điều tra xã hội học về việc xây dựng đời sống văn hóa của cộng đồng người Hmông bằng việc phát phiếu tham dò ý kiến thông qua các câu hỏi nhằm phỏng vấn một số gia đình đang sinh sống trên địa bàn huyện Văng Viêng.

- Phương pháp xử lý tài liệu: phân loại, miêu tả hệ thống, phân tích tổng hợp và phương pháp so sánh để phục vụ cho việc tìm hiểu vấn đề thực trạng của việc xây dựng đời sống văn hóa của đồng bào Hmông.

6. BỐ CỤC

Ngoài phần mở đầu, kết luận và tài liệu tham khảo, khóa luận bao gồm 3 chương:

Chương 1: Tổng quan về huyện Văng Viêng và cộng đồng người Hmông ở huyện Văng Viêng – tỉnh Viêng Chăn.

Chương 2: Thực trạng xây dựng đời sống văn hóa của cộng đồng người Hmông ở huyện Văng Viêng - tỉnh Viêng Chăn hiện nay.

Chương 3: Phương hướng giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng đời sống văn hóa của cộng đồng người Hmông ở huyện Văng Viêng – tỉnh Viêng Chăn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Lào

1. Ban Dân tộc (Trung ương Mặt trận Tổ quốc): *Nghèo đói và xóa đói giảm nghèo ở Lào*. Nxb Văn hóa Dân tộc, Viêng Chăn 2003.
2. Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn: *Thực trạng kinh tế Lào sau đổi mới cơ chế quản lý kinh tế nông nghiệp*, Nxb Nông nghiệp, Viêng Chăn 1999.
3. Cục VHTT cơ sở: *Đời sống văn hóa ở cơ sở, thực trạng kinh tế - xã hội và những vấn đề cần giải quyết*. Nxb Chính trị quốc gia, Viêng Chăn 2007.
4. *Hội Nghị hội thảo lần thứ I*. Nxb Chính trị Quốc gia Lào, Viêng Chăn 1995.
5. Trung ương Mặt trận Tổ quốc: *Chính sách dân tộc ở nước CHDCND Lào*. Nxb Ban dân tộc, Viêng Chăn 2005.
6. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII. Nxb Chính trị quốc gia Lào, Viêng Chăn 2001.
7. Viện Dân tộc học: *Các tộc người ở miền núi phía Bắc Lào*. Nxb Văn hóa Dân tộc Lào, Viêng Chăn 1995.
8. Ủy ban nhân dân huyện huyện Văng Viêng: *Hội Nghị lần thứ IV*. Văng Viêng 2008 – 2009.
9. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Lào: *Văn hóa của người Hmông ở Lào*. Nxb Man Tha Tu Lạt, Viêng Chăn 2008.

Tài liệu tiếng Việt

1. Hoàng Bích Nga: *Đề có gia đình văn hóa*. Nxb Lao động Xã hội, Hà Nội 2005.
2. Hoàng Nam: *Dân tộc Mông ở Việt Nam*. Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội 1994.
3. Hoàng Xuân Lương: *Văn hóa người Hmông ở Nghệ An*. Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội 1998.
4. Lê Như Hoa chủ biên: *Văn hoá ứng xử các dân tộc Việt Nam*. Nxb văn hoá thông tin. Hà Nội, 2002.
5. Nhiều tác giả: *Hỏi và đáp về xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa, nếp sống văn hóa, tổ chức và quản lý văn hóa truyền thống ở Việt Nam*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 1998.
6. Nguyễn Từ Chi: *Góp phần nghiên cứu văn hoá tộc người*. Nxb văn hoá thông tin. Hà Nội, 1996.
7. Nguyễn Văn Hy: *Công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội 2002.
8. Trần Hữu Sơn: *Văn hóa Hmông ở Việt Nam*. Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội 1996.
9. Trần Hữu Sơn: *Xây dựng đời sống văn hóa ở vùng cao*. Nxb VHDT, Hà Nội 2004.
10. Trần Văn Bính chủ biên: *Văn hoá các dân tộc Tây Bắc - Thực trạng và những vấn đề đặt ra..* Nxb chính trị quốc gia. Hà Nội, 2004.
11. Văn kiện Hội nghị lần thứ VI Ban chấp hành Trung ương khóa X. Trang 111, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2008.

12. Văn kiện Hội nghị lần thứ VII Ban chấp hành Trung ương khóa X. Trang 121, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2008.
13. Viện dân tộc học: *Các dân tộc ít người ở Việt Nam* (các tỉnh phía Bắc). Nxb khoa học xã hội. Hà Nội 1978.
14. Vi Hồng Nhân – Lê Tiến Dũng – Hoàng Tuấn Cư: Bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc Hmông, Bộ VHTT – Vụ VHDT.

(Và nhiều tài liệu khóa luận tốt nghiệp có liên quan)